

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 07/2022/HS-ST

Ngày: 19 - 01 - 2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Chắt

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Mạnh Hùng – Giám đốc Trung tâm văn hóa thông tin thành phố Đồng Xoài

Ông Hoàng Mỹ Thuận – Giáo viên Trường Trung học cơ sở Tân Xuân, thành phố

-Thư ký phiên tòa: Ông Đào Hùng Thái - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Cao Đăng - Kiểm sát viên

Ngày 19 tháng 01 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 162/2021/TLST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Danh H, sinh năm 2002 tại Bình Phước; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú thôn P, xã P, huyện P, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Danh T, sinh năm 1971 và bà Cao Thị N, sinh năm 1976; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/7/2021 cho đến ngày 15/7/2021 được thay thế bằng biện pháp cho gia đình bảo lãnh, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

Cháu Lê Thị T, sinh ngày 02/10/2005; Nơi thường trú: Thôn 3, xã N, huyện B, tỉnh Bình Phước; chỗ ở hiện nay khu phố P, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước “có mặt”.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại cháu Lê Thị T:

Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1971; Nơi thường trú: Thôn 3, xã Nghĩa T, huyện B, tỉnh Bình Phước (mẹ ruột của người bị hại) “có mặt”.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Danh T, sinh năm 1971 và bà Cao Thị N, sinh năm 1976; Cùng thường trú tại: Thôn P, xã P, huyện P, tỉnh Bình Phước (cha mẹ ruột của người bị hại) “có mặt”.

Người làm chứng:

Ông Nguyễn Ngọc D, sinh năm 2002; Nơi thường trú: Thôn 4, xã S, huyện B, tỉnh Bình Thuận; chỗ ở hiện nay phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước “vắng mặt”.

Ông Lê Hữu B, sinh năm 1993; Nơi thường trú: Thôn 3, xã N, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng thời gian năm 2020, Nguyễn Danh H và Lê Thị T, sinh ngày 02/10/2005 có quen biết nhau và nảy sinh tình cảm yêu đương nam nữ. Vào sáng ngày 09/7/2021, H nhắn tin cho T là H muốn qua phòng T chơi thì T hẹn H chiều tới. Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 09/7/2021, H điều khiển xe mô tô biển số 93F8-5xxx đến phòng trọ của T tại khu phố P, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước, khi vào phòng thì T rủ H lên gác phòng trọ nói chuyện. Trong lúc ngồi nói chuyện với T thì H chủ động dùng tay ôm T và đẩy T nằm xuống đệm, lúc này H nói T cho quan hệ tình dục, nhưng do T đang đến kỳ kinh nguyệt, T không muốn cho H quan hệ nên chống cự. H nằm xuống ôm T tiếp tục đòi quan hệ tình dục nên T khóc, H dùng tay che miệng T lại và nói “Thôi cho anh xin lỗi, đừng khóc nữa người ta nghe” thì lúc này T nín khóc. H tiếp tục cởi quần, áo của T ra thì T im lặng và đồng ý để cho H quan hệ tình dục. Sau khi thực hiện hành vi quan hệ tình dục với T, khoảng 5 phút thì xuất tinh lên bụng của T, Lúc này T lấy áo lau tinh dịch, sau đó đi vào nhà vệ sinh lấy khăn lau tinh dịch trên người rồi thay quần áo khác đi ra ngoài, Sau đó, H cũng mặc quần áo rồi điều khiển xe về nhà.

Sau khi sự việc xảy ra, do tức giận H về việc quan hệ tình dục khi T đang đến kỳ kinh nguyệt nên báo cho người thân làm đơn tố cáo H đến cơ quan Công an. Ngày 10/7/2021, H đã đến Công an phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 193/2021/TD ngày 12/7/2021 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế tỉnh Bình Phước kết luận tình trạng tổn thương âm hộ của Lê Thị T, như sau:

- Môi lớn, môi bé, âm hộ, âm đạo, tầng sinh môn, H môn không có dấu vết tổn thương.

- Màng trinh giãn đường kính #1,7cm, không thấy vết rách, không bầm tím, không xung huyết.

- Soi tìm không thấy tinh trùng.

Tại bản kết luận giám định số 4068/C09B của Phân viện Khoa học Hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

- Trên khăn tắm màu cam và áo sơ mi màu đen gắn tay gửi giám định đều có ADN người. Phân tích ADN theo hệ Identifiler được một kiểu gen nam giới hoàn chỉnh, trùng với kiểu gen của Nguyễn Danh H, sinh năm 2002, trú tại thôn P, xã P, huyện P, tỉnh Bình Phước.

- Mẫu lông tóc gửi giám định là lông tóc người. Phân tích ADN được một kiểu gen nam giới hoàn chỉnh, trùng với kiểu gen của Nguyễn Danh H, sinh năm 2002, trú tại thôn P, xã P, huyện P, tỉnh Bình Phước.

- Lưu kiểu gen này trong hồ sơ giám định tại Phân viện Khoa học Hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh.

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Xoài đã thu giữ 01 khăn tắm bằng vải màu cam, kích thước 0,76m x 0,3m; 01 cái áo sơ mi màu đen tay ngắn; 02 sợi lông, tóc.

Tại Bản cáo trạng số 08/CT-VKS ngày 27 tháng 12 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài đã truy tố bị cáo Nguyễn Danh H về tội “*Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*” theo khoản 1 Điều 145 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 145; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Danh H mức án từ 18 đến 24 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 đến 48 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Do người bị hại cháu Lê Thị T và người đại diện hợp pháp của người bị hại là bà Nguyễn Thị Hương không có yêu cầu bị cáo Nguyễn Danh H phải bồi thường gì thêm ngoài số tiền 80.000.000 đồng mà ông Nguyễn Danh T và bà Cao Thị N là cha mẹ ruột của bị cáo H đã bồi thường thay nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy số vật chứng thu giữ trong vụ án hiện không còn giá trị sử dụng.

Bị cáo Nguyễn Danh H tại phiên tòa đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; người bị hại; người đại diện hợp pháp của

người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến và khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản trạng số 08/CT-VKS ngày 27 tháng 12 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài đã truy tố đối với bị cáo.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với kết luận điều tra, kết luận giám định pháp y về tình dục, kết luận giám định mẫu vật, biên bản người phạm tội ra đầu thú, vật chứng vụ án cùng các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Thấy, phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm và phương thức thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Lợi dụng việc cháu Lê Thị T, sinh ngày 02 tháng 10 năm 2005 còn nhỏ tuổi nên khoảng 18 giờ 30 phút ngày 09 tháng 7 năm 2021, bị cáo Nguyễn Danh H đã cùng với cháu T thực hiện hành vi quan hệ tình dục tại phòng trọ của T tại khu phố P, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước.

[3] Căn cứ vào hành vi bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 145 của Bộ luật Hình sự nên Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Đồng Xoài truy tố bị cáo về tội “*Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*” theo khoản 1 Điều 145 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về tình dục của người phụ nữ, gây ảnh hưởng đến sự phát triển bình thường về tâm sinh lý của người bị hại, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần có mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ và H quả của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Bị cáo được xem xét các tình tiết giảm nhẹ, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; sau khi phạm tội bị cáo đã đến Cơ quan Công an đầu thú; bị cáo tác động gia đình bồi thường khắc phục thiệt hại cho người bị hại; người bị hại đã có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên được Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt.

Xét thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú rõ ràng, do đó xét không cần thiết phải cách ly bị cáo để giáo dục mà chỉ cần áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Do người bị hại cháu Lê Thị T và người đại diện hợp pháp của người bị hại là bà Nguyễn Thị H không có yêu cầu bị cáo Nguyễn Danh H phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng vụ án: Đối với 01 khăn tắm bằng vải màu cam, kích thước 0,76m x 0,3m và 01 cái áo sơ mi màu đen tay ngắn, xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài tại phiên tòa là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Danh H** (tên gọi khác: Không) phạm tội “*Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 145; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65 của Bộ luật Hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Danh H **02 (Hai)** năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách **04 (Bốn)** năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Tuyên giao bị cáo Nguyễn Danh H cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện P, tỉnh Bình Phước giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2017.

Trường hợp bị cáo vắng mặt hoặc thay đổi nơi cư trú, nơi làm việc thì thực hiện theo quy định tại Điều 87 và khoản 2 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

3. Về trách nhiệm dân sự: Do các bên không ai có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về vật chứng vụ án:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 khăn tắm bằng vải màu cam đã cũ và 01 cái áo sơ mi màu đen tay ngắn đã cũ.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 0001965, quyển số 0040, ký hiệu D47/2017 ngày 17/01/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Đồng Xoài).

5. Về án phí sơ thẩm:

Áp dụng Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo H phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

6. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo; người bị hại; người đại diện hợp pháp của người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước;
- VKSND Thành phố Đồng Xoài;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THADS Thành phố Đồng Xoài;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- CA Thành phố Đồng Xoài;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh BP;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS-VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Võ Chắt

